

Bản án số: 67/2018/HSST

Ngày: 29-10-2018

**NH DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phan Vĩnh Chuyển**

Các Hội thẩm Nhân dân:

Bà **Trịnh Thị Hương**

Ông **Trương Công Khánh**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Mỹ Loan** - Cán bộ Tòa án Nhân dân thành phố Đà Nẵng

- Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà **Đinh Thị Luyện** - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 10 năm 2018 tại trụ sở Tòa án Nhân dân thành phố Đà Nẵng mở phiên tòa để xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 72/2018/TLST-HS ngày 05 tháng 10 năm 2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 70/2018/QĐXXST-HS ngày 15/10/2018 đối với bị cáo:

Lê Ngọc Th, sinh ngày 05/4/1996 tại Đà Nẵng; nơi cư trú: tổ xx, phường H, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng; nghề nghiệp: phụ xe; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Ngọc T và bà Lê Thị Thanh Th (đều còn sống); Tiền án, tiền sự: Chưa. Bị bắt tạm giam ngày 16/5/2018. Có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo Lê Ngọc Th: Ông **Nguyễn Thành Đá** – Luật sư Công ty luật TNHH MTV Sông Gianh – Đoàn luật sư thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Anh **Lương Gia B**, sinh năm 1996; trú tại: Kxxx/xxx Tr, phường Xuân H, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

+ Chị **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1998; trú tại: Khu x chung cư P, phường H, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

- Người làm chứng:

+ Bà **Lê Thị Thanh Th**, sinh năm 1975; trú tại: Tổ x, phường H, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

+ Ông **Trần P**, sinh năm 1969; trú tại: Tổ xx, phường H, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

+ Anh **Lê Ngọc Nh**, sinh năm 1998; trú tại: Tổ x, phường H, quận Cẩm Lệ, tHnh phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

+ Anh **Nguyễn Đức L**, sinh năm 1997; trú tại: tổ xx, phường H, quận Cẩm Lệ, tHnh phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 15 phút ngày 16/5/2018 tại tổ 05, phường H, quận Cẩm Lệ, Tp Đà Nẵng, cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Cẩm Lệ, tHnh phố Đà Nẵng bắt quả tang Lê Ngọc Th đang ngồi phân ma túy để bán cho người khác tại phòng bếp. Khi bị bắt trên tay phải của Th đang cầm 01 bao nylon màu trắng kích thước khoảng 14cm x 09cm, bên trong đựng 03 bao nylon màu trắng (01 bao kích thước 10cm x 7cm đựng đầy tinh thể màu trắng; 02 bao nylon kích thước 10cmx7cm đựng khoảng 1/3 tinh thể màu trắng) được niêm phong ký hiệu HA.01. Th khai đây là ma túy tổng hợp, Th mua của đối tượng tên Phong (không xác định được Nh thân, lai lịch, chỉ biết Phong sống ở Tp Hồ Chí Minh) với giá 30.000.000 đồng (*Ba mươi triệu đồng*) để sử dụng và bán lại cho các con nghiện.

Tang vật tạm giữ gồm: 01 bao nylon màu trắng kích thước 3cmx3,5cm bên trong chứa tinh thể màu trắng, được niêm phong ký hiệu HA.02.

- 01 cân tiểu ly kích thước 07cm x 04cm màu đen trắng được niêm phong ký hiệu HA.03.

- 01 điện thoại Iphone 6s màu vàng nhạt gắn sim số 0905437871 được niêm phong ký hiệu HA.04.

- 01 bao nylon màu đen đựng bên trong 04 gói nylon màu trắng gồm: gói thứ nhất đựng 79 bao nylon màu trắng, kích thước khoảng 8,5x5cm, gói thứ 2 đựng 54 bao nylon màu trắng, kích thước khoảng 9,5x6cm, gói thứ 3 đựng 28 bao nylon màu trắng, kích thước khoảng 4 x 4,5cm, gói thứ 4 đựng 25 bao nylon màu trắng, kích thước khoảng 4,5x4cm, ký hiệu HA.05.

- Tiền Việt Nam là 10.000.000 đồng (đã trao trả lại cho chị Nguyễn Thị H).

- tại túi xách treo trên tường phòng bếp trước mặt Th ngồi tiền Việt Nam đồng 6.200.000 đồng (đã trao trả lại cho chị Nguyễn Thị H).

Quá trình điều tra xác định được như sau:

Lê Ngọc Th khai nhận từ tháng 2/2018 đến trước ngày 16/5/2018, Th đã nhiều lần mua ma túy của đối tượng tên Hưng (không rõ lai lịch) với giá tiền mỗi lần từ 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) đến 500.000 đồng (*Năm trăm ngàn đồng*). Ngoài ra,

Th còn khai nhận Hưng đã giao cho Th 03 lần ma túy, Th mang về nH chia nhỏ đưa lại cho Hưng để bán cho những người khác, mỗi lần phân chia ma túy cho Hưng, Th đều được Hưng cho lại 01 gói ma túy. Th đã giao ma túy giúp Hưng 02 lần, cụ thể: lần 1 giao ma túy tại cầu vượt Ngã ba Huế với 01 lần trước hẻm nH Th. Cũng trong thời gian này, Th và Lương Gia B đã 05 lần chung tiền mua ma túy của Hưng với hình thức B góp tiền từ 200.000đ – 300.000đ để Th mua ma túy của Hưng về nH Th dùng chung.

Đối với số ma túy bị bắt quả tang nêu trên Th khai nhận mua của đối tượng tên Phong, cụ thể: Vào ngày 12/5/2018, Th sử dụng điện thoại Iphone 6s màu vàng nhạt gắn sim số 0905437871 để liên lạc với Phong mua ma túy với số tiền 30.000.000 đồng (*Ba mươi triệu đồng*), Phong đồng ý bán và nói Th chuyển tiền vào tài khoản ViMoMo cho Phong, Th chuyển cho Phong số tiền 16.000.000 đồng (*Mười sáu triệu*) Th nói Phong chuyển ma túy ra cho Th, Phong không đồng ý. Đến ngày 14/5/2018, Phong gọi điện thoại lại cho Th nói Th chuyển số tiền còn lại nếu không sẽ mất số tiền 16.000.000 đồng (*Mười sáu triệu*) nêu trên. Th đã cầm giấy tờ xe mô tô lấy số tiền 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng*) và vay mượn của bạn bè số tiền 4.000.000 đồng (*Bốn triệu đồng*) để chuyển cho Phong thêm 14.000.000 đồng (*Mười bốn triệu đồng*). sau khi nhận đủ số tiền Th chuyển, khoảng 18 giờ ngày 16/5/2018, Phong điện thoại cho Th nói đến bãi xe nH xe Q H, bên xe Đà Nẵng nhận ma túy. Th bắt xe thồ đến gặp phụ xe (Th không xác định được xe nào của nH xe Q H) nhận 01 gói Hng, bên ngoài ghi “Hng dễ vỡ” và số điện thoại 0905437871 của Th, Th bắt xe thồ mang thùng Hng vào phía cửa sau nH vào nH vệ sinh mở gói Hng bên trong có mô hình ngôi nH bằng nhựa trong ngôi nH có chứa 01 bao nylon có 03 bao nylon nhỏ có chứa ma túy, Th bỏ gói ma túy ở bục đựng bút đánh rang trong nH vệ sinh và vứt mô hình ngôi nH cùng với vỏ thùng Hng vào thùng rác.

Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, Th vào nH vệ sinh lấy ma túy, cân điện tử, bao nylon ra nền bếp ngôi phần ma túy. Lúc này, B đến rủ Th đi sinh nhật nhìn thấy Th đang phân ma túy, Th nói B chờ, B đồng ý lên nH trên nói chuyện với bà Lê Thị Th, Lê Ngọc Nh và Nguyễn Thị H. trong lúc Th đang phân ma túy thì bị công an quận Cẩm Lệ, tHnh phố Đà Nẵng bắt quả tang cùng các tang vật.

Theo kết luận giá định số 85 ngày 23/5/2018 của phòng kỹ thuật hình sự công an tHnh phố Đà Nẵng kết luận: Tinh thể rắn màu trắng trong các mẫu ký hiệu HA.01; HA.02 gửi giám định là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng mẫu tinh thể HA.01 là 57,789 gam; HA.02 là 0,327 gam. Tổng trọng lượng ma túy là 58,116 gam.

Với nội dung trên tại Bản cáo trạng số 35/CT-VKS-P1 ngày 04/10/2018 của Viện kiểm sát Nh dân tHnh phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Lê Ngọc Th về tội “Mua bán trái

phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát Nh dân tHnh phố Đà Nẵng giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lê Ngọc Th về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, sau khi phân tích đánh giá tính chất vụ án, Hnh vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và Nh thân bị cáo đề nghị HĐXX:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Ngọc Th phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

- Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt Lê Ngọc Th từ 17 (Mười bảy) đến 18 (Mười tám) năm tù.

Về hình phạt bổ sung: Xét gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên không đề nghị HĐXX áp dụng khoản 5 Điều 251 BLHS để phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS xử lý như sau:

Tịch thu sung vào ngân sách nH nước 01 (một) điện thoại Iphone 6s màu vàng nhạt (đã được bỏ vào trong bì thư và niêm phong, có kích thước 13cm x 18cm có chữ ký của Lê Ngọc Th và những người liên quan) của Lê Ngọc Th do sử dụng vào việc phạm tội.

Tịch thu tiêu hủy một số tang vật do không có giá trị sử dụng gồm:

- 01(một) phong bì đã niêm phong, có đóng dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tHnh phố Đà Nẵng và chữ ký của giám định viên. Trên phong bì có dòng chữ “Đối tượng còn lại sau giám định hoàn trả” 85/GĐ-MT/23/5/2018.

- 01(một) sim điện thoại di động số 0905437871 (đã được bỏ trong bì thư và niêm phong, có kích thước 12cm x 22cm có chữ ký của Lê Ngọc Th và những người liên quan).

- 01 (một) cân điện tử màu đen trắng, kích thước 04cm x 07cm (đã được bỏ vào trong bì thư và niêm phong, có kích thước 12cm x 22cm có chữ ký của Lê Ngọc Th và những người liên quan).

- 01(một) phong bì đã niêm phong, ký hiệu HA.05 có kích thước 25cm x 33cm chứa các loại bao nylon có kích thước khoảng 05cm x 8,5cm; 06cm x 9,5cm; 04cm x 4,5cm.

Luật sư bào chữa cho bị cáo thống nhất về tội danh, điểm, khoản và điều luật mà VKS Nh dân tHnh phố Đà Nẵng đã truy tố đối với bị cáo. Tuy nhiên, luật sư cho rằng đề nghị của đại diện VKS tại phiên tòa đối với hình phạt từ 17 (mười bảy) đến 18 (mười tám) năm tù cho bị cáo là quá nghiêm khắc, mặc dù động cơ, mục đích của bị cáo là mua số ma túy trên về để bán lại cho các con nghiện để kiếm lời, song mục đích đó của

bị cáo chưa thực hiện được thì bị bắt, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo tHnh khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải, bị cáo có Nh thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, hoàn cảnh gia đình bị cáo thuộc diện khó khăn, do vậy, Luật sư đề nghị HĐXX áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS cho bị cáo được hưởng mức khởi điểm của khung hình phạt tù tại khoản 3 Điều 251 BLHS là phù hợp.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Lê Ngọc Th đã khai nhận Hnh vi phạm tội của mình và thừa nhận tội danh như cáo trạng của Viện kiểm sát Nh dân TP Đà Nẵng truy tố là đúng. Bị cáo xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy như sau:

[1]. Về Hnh vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Luật sư bào chữa cho bị cáo và bị cáo không có ý kiến và không khiếu nại về Hnh vi, quyết định của Cơ quan tiến Hnh tố tụng, người tiến Hnh tố tụng. Do đó, các Hnh vi, quyết định của Cơ quan tiến Hnh tố tụng, người tiến Hnh tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về Hnh vi phạm tội của bị cáo: Qua xem xét lời khai nhận tội của bị cáo Lê Ngọc Th tại phiên tòa; quan điểm luận tội của Kiểm sát viên, luận cứ bào chữa của Luật sư và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử nhận định như sau: Vào khoảng 22 giờ 15 phút ngày 16/5/2018, tại phòng bếp nH ở của cha mẹ bị cáo tại tổ 5 phường H, quận Cẩm Lệ, tHnh phố Đà Nẵng cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Cẩm Lệ, tHnh phố Đà Nẵng bắt quả tang Lê Ngọc Th đang ngồi phân ma túy mua trước đó của một đối tượng tên Phong (không rõ lai lịch, địa chỉ) với giá 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng) nhằm mục đích để bán lại cho các con nghiện khi có nhu cầu, thu giữ tổng trọng lượng ma túy loại Methamphetamine là 58,116 gam. Như vậy, Hnh vi phạm tội của bị cáo là đủ yếu tố cấu tHnh tội “ Mua bán trái phép chất ma túy” như cáo trạng số 35/CT-VKS-P1 ngày 04/10/2018 của Viện kiểm sát Nh dân tHnh phố Đà Nẵng đã truy tố đối với bị cáo Lê Ngọc Th là căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan. Tội phạm và hình phạt của bị cáo được quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3]. Xét tính chất vụ án, Hnh vi phạm tội của các bị cáo thấy: Ma túy là một loại độc dược gây nghiện do nH nước độc quyền quản lý, mọi Hnh vi tàng trữ, vận chuyển, mua bán ... trái phép các chất ma túy trái pháp luật gây hậu quả nghiêm trọng đều bị

pháp luật trừng trị và xử lý, mặt dù bị cáo nhận thức được điều đó, song để có ma túy sử dụng và có tiền chi tiêu cho mục đích các NH, bị cáo bất chấp mọi sự trừng trị của pháp luật đã lén lút thực hiện Hành vi mua bán trái phép chất ma túy với số lượng lớn thì bị bắt quả tang. Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của NH nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội. Vì vậy, việc các cơ quan tiến Hành tố tụng, bắt điều tra, truy tố bị cáo ra trước pháp luật để xử lý đối với bị cáo thích đáng. Xét thấy cần phải xử phạt bị cáo một mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với Hành vi phạm tội do bị cáo gây ra, đồng thời cần phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian nhất định, để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt sau này là nhằm mục đích răn đe bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có NH thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, hoàn cảnh gia đình khó khăn đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS để Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo khi lượng hình như đề nghị của Luật sư tại phiên tòa, song HĐXX không chấp nhận đề nghị của Luật sư cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất của khung hình phạt tù đối với khoản 3 Điều 251 BLHS.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, nên HĐXX không áp dụng khoản 5 Điều 251 BLHS phạt tiền đối với bị cáo là cũng phù hợp.

[6] Trong vụ án này có Lương Gia B là đối tượng nghiện có chung tiền và sử dụng chung ma túy cùng với Lê Ngọc Th. B khai nhận có nhìn thấy Th phân chia ma túy nhưng Lê Ngọc Th khai nhận có nhìn thấy B vào NH, còn B có nhìn thấy Th phân ma túy hay không thì Th không biết. Tuy nhiên, hiện nay B đã bỏ trốn khỏi địa phương không xác định được nơi cư trú, đồng thời với những tài liệu có tại hồ sơ vụ án không có đủ căn cứ để xử lý hình sự đối với Lương Gia B nên Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Đà Nẵng tiếp tục xử lý sau là có căn cứ.

[7] **Về xử lý vật chứng:** Hiện nay Cục thi Hành án dân sự thành phố Đà Nẵng đang tạm giữ một số tang vật gồm:

- 01 phong bì đã niêm phong, có đóng dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng và chữ ký của giám định viên. Trên phong bì có dòng chữ “Đối tượng còn lại sau giám định hoàn trả” 85/GĐ-MT/23/5/2018, 01sim điện thoại di động số 0905437871, 01 cân điện tử màu đen trắng, kích thước 04cm x 07cm, 01 phong bì đã niêm phong, ký hiệu HA.05 có kích thước 25cm x 33cm chứa các loại bao nylon có kích thước khoảng 05cm x 8,5cm; 06cm x 9,5cm; 04cm x 4,5cm và 01điện thoại Iphone 6s màu vàng nhạt của Lê Ngọc Th.

HĐXX căn cứ vào Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS xử lý như sau: Đối với những tang vật chứng thu giữ được có liên quan đến vụ án mà không có giá trị sử dụng thì tịch thu tiêu hủy.

Đối với vật chứng là 01 điện thoại Iphone 6s màu vàng nhạt thu của Lê Ngọc Th, vật chứng này bị cáo dùng liên lạc để thực hiện Hành vi phạm tội thì tịch thu sung vào ngân sách NH nước.

[5]. Về án phí: Bị cáo Lê Ngọc Th phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo **Lê Ngọc Th** phạm tội **“Mua bán trái phép chất ma túy”**

2. Căn cứ vào: Điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015(sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Xử phạt: Lê Ngọc Th: 17 (Mười bảy) năm tù. Thời gian chấp Hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 16/5/2018.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017) và Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015.

Tuyên:

* Tịch thu tiêu hủy các vật chứng gồm:

- 01(một) phong bì đã niêm phong, có đóng dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tHnh phố Đà Nẵng và chữ ký của giám định viên. Trên phong bì có dòng chữ “Đối tượng còn lại sau giám định hoàn trả” 85/GĐ-MT/23/5/2018.

- 01(một) sim điện thoại di động số 0905437871 (đã được bỏ trong bì thư và niêm phong, có kích thước 12cm x 22cm có chữ ký của Lê Ngọc Th và những người liên quan).

- 01(một) cân điện tử màu đen trắng, kích thước 04cm x 07cm(đã được bỏ vào trong bì thư và niêm phong, có kích thước 12cm x 22cm có chữ ký của Lê Ngọc Th và những người liên quan).

- 01(một) phong bì đã niêm phong, ký hiệu HA.05 có kích thước 25cm x 33cm chứa các loại bao nylon có kích thước khoảng 05cm x 8,5cm; 06cm x 9,5cm; 04cm x 4,5cm.

* Tịch thu sung vào ngân sách NH nước: 01(một) điện thoại Iphone 6s màu vàng nhạt (đã được bỏ vào trong bì thư và niêm phong, có kích thước 13cm x18cm có chữ ký của Lê Ngọc Th và những người liên quan)

Toàn bộ số tang vật chứng trên hiện Cục thi Hành án dân sự tHnh phố Đà Nẵng đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/10/2018.

4. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Bị cáo Lê Ngọc Th phải chịu 200.000đ án phí HSST.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hôm nay.

Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Đà Nẵng;
- Phòng HSNV- CATPĐN
- PC 47 - CQCSĐT CA TP. Đà Nẵng;
- Cục THA dân sự Tp Đà Nẵng;
- Sở tư pháp Tp Đà Nẵng;
- Trại giam Hoà Sơn;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm Phán - Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Phan Vĩnh Chuyển

